

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 01 | Tháng 01 Năm 2025



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

NỘI DUNG CHÍNH

✚ CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

1. Nhiều quy định mới về đăng ký thuế.
2. Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì của nhà sản xuất, nhà nhập khẩu.
3. Quy định mới về định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất nhựa, bia và đồ uống không cồn.

✚ GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Hướng dẫn kê khai điều chỉnh, bổ sung hồ sơ khai thuế.
2. Chính sách thuế đối với dự án đầu tư mới sản xuất điện năng lượng mặt trời.
3. Thuế giá trị gia tăng mặt hàng gel bôi trơn thú y.
4. Xác định thuế suất thuế giá trị gia tăng dịch vụ xuất khẩu.

✚ ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

1. Chính thức giảm 2% thuế VAT đến hết tháng 6/2025.
2. Tiềm năng từ thử nghiệm sàn giao dịch tiền số tại Việt Nam.

✚ DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Nhiều quy định mới về đăng ký thuế

Ngày 23/12/2024, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 86/2024/TT-BTC (“**Thông tư 86/2024**”) quy định về đăng ký thuế để thay thế cho Thông tư 105/2020/TT-BTC. Thông tư 86/2024 sẽ có hiệu lực từ ngày 06/02/2025 với nội dung quan trọng và có tác động đến số lượng lớn người nộp thuế.

1.1 Sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế từ ngày 01/7/2025

Theo Điều 5.5 và Điều 38.2 của Thông tư 86/2024, mã số thuế (MST) của cá nhân, hộ gia đình, hộ kinh doanh do cơ quan thuế cấp trước đây sẽ có giá trị đến hết ngày 30/6/2025. Kể từ ngày 01/7/2025, người nộp thuế sẽ sử dụng số định danh cá nhân (SĐDCN) do Bộ Công an cấp thay thế cho MST.

SĐDCN của người Việt Nam do Bộ Công an cấp là dãy số tự nhiên gồm 12 chữ số được sử dụng thay cho MST của người nộp thuế là cá nhân, người phụ thuộc; đồng thời, SĐDCN của người đại diện hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cũng được sử dụng thay cho MST của hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đó.

1.2 Người nộp thuế phải điều chỉnh thông tin đăng ký thuế khớp với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi sử dụng SĐDCN

Thông tư 86/2024 yêu cầu người nộp thuế phải tra cứu thông tin đăng ký thuế đã được cấp trước đây trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tại địa chỉ: <https://www.gdt.gov.vn>, hoặc trên trang Thuế điện tử của Tổng cục Thuế tại địa chỉ: thuedientu.gdt.gov.vn, hoặc trên tài khoản giao dịch thuế điện tử của cá nhân tại ứng dụng icanhan hoặc eTaxMobile (nếu cá nhân đã được cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử với cơ quan thuế) để điều

chỉnh, cập nhật hoặc thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế trong trường hợp thông tin đã đăng ký trước đây không khớp hoặc có sai sót trước khi sử dụng SĐDCN thay cho MST.

1.3 Tích hợp các MST được cấp trước đây vào SĐDCN để thực hiện các thủ tục về thuế

Thông tư 86/2024 quy định trường hợp người nộp thuế có nhiều hơn 01 (một) MST, người nộp thuế phải cập nhật thông tin SĐDCN cho các MST đã được cấp để cơ quan thuế tích hợp các MST vào SĐDCN, hợp nhất dữ liệu thuế của người nộp thuế theo SĐDCN. Khi mã số thuế đã được tích hợp vào SĐDCN thì các hóa đơn, chứng từ, hồ sơ thuế, giấy tờ có giá trị pháp lý khác đã lập có sử dụng thông tin MST của cá nhân tiếp tục được sử dụng để thực hiện các thủ tục hành chính về thuế, chứng minh việc thực hiện nghĩa vụ thuế mà không phải điều chỉnh thông tin MST trên hóa đơn, chứng từ, hồ sơ thuế sang SĐDCN.

1.4 Sử dụng tài khoản định danh điện tử để thực hiện thủ tục đăng ký thuế

Nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử trong thực hiện thủ tục đăng ký thuế, Điều 36 của Thông tư 86/2024 yêu cầu tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản định danh điện tử do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập để thực hiện thủ tục đăng ký thuế theo quy định trên môi trường điện tử. Trường

hợp cá nhân nước ngoài tích hợp hộ chiếu vào tài khoản định danh điện tử Mức độ 2 của mình thì không phải nộp bản sao hộ chiếu trong hồ sơ đăng ký thuế.

Như vậy, từ ngày 06/02/2025, người nộp thuế thực hiện thủ tục đăng ký thuế

thông qua tài khoản định danh điện tử của mình, nếu các thông tin của mình đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì người nộp thuế không phải khai báo lại.

2. Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì của nhà sản xuất, nhà nhập khẩu

Ngày 06/01/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 05/2025/NĐ-CP (“**Nghị định 05/2025**”) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 08/2022/NĐ-CP (“**Nghị định 08/2022**”) quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Nghị định 05/2025 sẽ có hiệu lực từ ngày ký ban hành, tức ngày 06/01/2025 với nội dung đáng chú ý về trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất, nhập khẩu về tái chế và xử lý sản phẩm, bao bì.

2.1 Điều chỉnh danh mục sản phẩm, bao bì phải thực hiện tái chế

Nghị định 05/2025 đã ban hành Phụ lục XXII về *Danh mục sản phẩm, bao bì phải được tái chế kèm theo tỷ lệ tái chế và quy cách tái chế bắt buộc* thay thế cho Phụ lục XXII của Nghị định 02/2022. Theo đó, Điều 1.33 của Nghị định 05/2025 quy định nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bì thuộc danh mục các ngành điện, điện tử; pin- ắc quy; dầu nhớt; sẫm lốp; phương tiện giao thông; và bao bì các loại quy định tại Cột 3 Phụ lục XXII của Nghị định 05/2025 để đưa ra thị trường Việt Nam phải thực hiện trách nhiệm tái chế theo tỷ lệ và quy cách tái chế bắt buộc cho từng loại sản phẩm, bao bì đó.

Tỷ lệ tái chế bắt buộc (*trừ tái chế phế liệu nhập khẩu; bao bì là chất thải phát sinh từ quá trình sản xuất công nghiệp; sản phẩm lỗi bị thải loại trong quá trình sản xuất*) được Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh ban hành trong 3 năm đầu tiên được quy định tại Cột 4 Phụ lục XXII của Nghị định 05/2025 và điều chỉnh 3 năm một lần để áp dụng cho chu kỳ 3 năm tiếp theo (*thay vì trước đây do Thủ tướng Chính*

phủ ban hành). Còn quy cách tái chế bắt buộc là các giải pháp tái chế được lựa chọn cho từng sản phẩm, bao bì được quy định tại Cột 5 Phụ lục XXII của Nghị định 05/2025.

2.2 Nhà sản xuất, nhập khẩu sản phẩm điện, điện tử chính thức thực hiện lộ trình tái chế sản phẩm, bao bì

Điều 1.33 (đ) của Nghị định 05/2025 sửa đổi Điều 77.4 của Nghị định 08/2022 quy định lộ trình thực hiện trách nhiệm tái chế và đưa ra thị trường đối với nhà sản xuất, nhập khẩu sản phẩm điện, điện tử được **thực hiện từ ngày 01/01/2025**. Theo đó, Phụ lục XXII của Nghị định 05/2025 quy định các sản phẩm điện- điện tử phải thực hiện trách nhiệm tái chế gồm: tủ lạnh, tủ đông, điều hòa không khí, bếp điện, bếp từ, bếp hồng ngoại, lò nướng, lò vi sóng; máy giặt, máy sấy quần áo, loa, âm ly; thiết bị màn hình: ti vi, màn hình máy tính để bàn; Máy tính bảng, máy tính xách tay, máy ảnh (kể cả đèn flash), máy quay phim; điện thoại di động; máy tính để bàn (không bao gồm màn hình), máy in, máy photocopy; bóng đèn compact, bóng đèn huỳnh quang; tấm quang năng.

Như vậy, từ ngày 01/01/2025, nhà sản xuất, nhập khẩu sản phẩm điện, điện tử chính thức thực trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì của mình.

2.3 Điều chỉnh các trường hợp không phải thực hiện trách nhiệm tái chế

Theo Nghị định 05/2025, nhà sản xuất, nhập khẩu thuộc 1 trong 3 trường hợp sau không phải thực hiện trách nhiệm tái chế:

- (1) Nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bì để xuất khẩu hoặc tạm nhập, tái xuất hoặc sản xuất, nhập khẩu cho mục đích nghiên cứu, học tập, thử nghiệm.
- (2) Nhà sản xuất, nhập khẩu có doanh thu bán thực phẩm (trừ kẹo cao su); mỹ phẩm; thuốc; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, chế phẩm tẩy rửa dùng trong lĩnh vực gia dụng, nông nghiệp, y tế; xi măng dưới 30 tỷ đồng/năm. (Trước đây, trường hợp này chỉ áp dụng đối với nhà sản xuất mà không áp dụng đối với nhà nhập khẩu và không loại trừ doanh thu bán kẹo cao su)
- (3) Nhà sản xuất đã đưa ra thị trường bao bì nhưng bao bì đó được chính nhà sản xuất đó thu hồi, đóng gói để tiếp tục đưa ra thị trường; tỷ lệ thu hồi, đóng gói tiếp tục đưa ra thị trường bằng hoặc cao hơn tỷ lệ tái chế bắt buộc theo quy định.

Đồng thời, Nghị định 05/2025 cũng bãi bỏ 1 trường hợp không phải thực hiện trách nhiệm tái chế theo quy định tại Nghị định 08/2022 là trường hợp "nhà nhập khẩu bao bì có tổng giá trị nhập khẩu (tính theo trị giá hải quan) của năm trước dưới 20 tỷ đồng".

2.4 Trách nhiệm đăng ký kế hoạch và báo cáo kết quả tái chế

- a) Nhà sản xuất, nhập khẩu lựa chọn hình thức đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì vẫn phải đăng ký kế hoạch và báo cáo kết quả tái chế hàng năm.

Trước đây, Điều 79.9 và Điều 80.4 của Nghị định 08/2022 quy định nếu nhà sản xuất, nhập khẩu lựa chọn hình thức đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì thì không phải đăng ký, thực hiện kế hoạch tái chế và báo cáo kết quả tái chế như hình thức tổ chức tái chế sản phẩm, bao bì. Nay, Điều 1.36 và Điều 2.3 của Nghị định 05/2025 đã bãi bỏ quy định này. Điều này có nghĩa là từ ngày 06/01/2025, nhà sản xuất, nhập khẩu dù lựa chọn hình thức tổ chức tái chế hay đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam đều phải có trách nhiệm đăng ký, thực hiện kế hoạch tái chế và báo cáo kết quả tái chế hàng năm trước ngày 31 tháng 3 với Bộ Tài nguyên và Môi trường, và hình thức tổ chức tái chế sản phẩm, bao bì được khuyến khích thực hiện.

- b) Quy định cụ thể trách nhiệm đăng ký kế hoạch và báo cáo kết quả tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu, bên được ủy quyền.

Trước đây, nhà sản xuất, nhập khẩu có thể trực tiếp hoặc ủy quyền toàn bộ cho bên được ủy quyền thực hiện trách nhiệm đăng ký, báo cáo kết quả tái chế thay cho mình. Thì nay, Điều 1.36 của Nghị định 05/2025 quy định cụ thể trách nhiệm của các bên như sau:

- Nhà sản xuất, nhập khẩu: có trách nhiệm đăng ký, kê khai kế hoạch tái chế đối với các sản phẩm, bao bì sản xuất, nhập khẩu được đưa ra thị trường của năm liền trước và báo cáo kết quả tái chế sản phẩm, bao bì của năm trước và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin được đăng ký, kê khai.
- Đơn vị tái chế và bên được ủy quyền: có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tái chế của năm trước cho nhà sản xuất, nhập khẩu.

Lưu ý: nhà sản xuất, nhập khẩu bao bì và các sản phẩm ắc quy, pin; dầu nhớt; sẫm lốp đã đăng ký và thực hiện kế hoạch tái chế sản phẩm, bao bì trong năm 2024 thì khối lượng sản phẩm, bao bì đã tái chế đáp ứng theo quy định của pháp luật được tính

vào kết quả tái chế sản phẩm, bao bì trong năm 2025.

2.5 Trách nhiệm cung cấp thông tin về sản phẩm, bao bì

Nghị định 05/2025 bắt buộc nhà sản xuất, nhập khẩu phải có trách nhiệm công khai thông tin về sản phẩm, bao bì do mình sản xuất, nhập khẩu gồm: thành phần nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; hướng dẫn phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý; cảnh báo rủi ro trong quá trình tái chế, tái sử dụng, xử lý. Hình thức công khai các thông tin do nhà sản xuất, nhập khẩu tự quyết định, có thể công khai trên nhãn hàng hóa, website hoặc hình thức phù hợp khác. Tuy nhiên, sau khi Hệ thống thông tin EPR quốc gia được vận hành chính thức, việc thực hiện trách nhiệm của nhà sản xuất, nhập khẩu phải được đăng ký, kê khai, báo cáo, tổng hợp, quản lý trên Hệ thống thông tin EPR quốc gia.

3. Quy định mới về định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất nhựa, bia và đồ uống không cồn

Ngày 25/12/2024, Bộ Công thương đã ban hành Thông tư 28/2024/TT-BCT ("**Thông tư 28/2024**") quy định định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất bia và đồ uống không cồn (thay thế Thông tư 19/2016/TT-BCT) và Thông tư 29/2024/TT-BCT ("**Thông tư 29/2024**") quy định định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất nhựa (thay thế Thông tư 38/2016/TT-BCT).

Thông tư 28/2024 và Thông tư 29/2024 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/04/2025 với những quy định quan trọng liên quan đến việc sử dụng sử dụng năng lượng mà các doanh nghiệp trong ngành công nghiệp sản xuất nhựa, bia và đồ uống không cồn phải quan tâm như sau:

3.1 Định mức sử dụng năng lượng

- a) *Định mức sử dụng năng lượng áp dụng cho cơ sở sản xuất các sản phẩm nhựa, cụ thể như sau:*

Nhựa bao gói (kWh/kg)			Nhựa vật liệu xây dựng (kWh/kg)		Nhựa gia dụng (kWh/kg)	Nhựa kỹ thuật (kWh/kg)
Túi nhựa	Chai nhựa	Nhựa bao bì	PVC	HDPE&PPR		
0,95	1,45	0,62	0,35	0,58	1,0	1,0

b) Định mức sử dụng năng lượng áp dụng cho các cơ sở sản xuất ngành công nghiệp sản xuất bia và đồ uống không cồn, cụ thể như sau:

Ngành công nghiệp	Loại hình sản xuất	Quy mô sản xuất (triệu lít/năm)	Định mức (MJ/1000 lít)
Bia	Sản xuất sản phẩm bia các loại	> 200	≤ 822
		>100 đến ≤ 200	≤ 1299
		> 50 đến ≤ 100	≤ 1486
		> 25 đến ≤ 50	≤ 1711
		>5 đến ≤ 25	≤ 2543
Đồ uống không cồn	Sản xuất đồ uống không cồn có ga hoặc cả hai loại có ga và không có ga	> 20	≤ 550
	Sản xuất đồ uống không cồn không có ga	> 10	≤ 1068

3.2 Trách nhiệm của các cơ sở sản xuất

- Quản lý, giám sát quá trình sản xuất để xác định lượng năng lượng đã tiêu thụ.
- Tuân thủ định mức sử dụng năng lượng theo quy định quy định. Trường hợp có sự thay đổi, biến động trong quá trình sản xuất dẫn đến cơ sở sản xuất chưa đáp ứng được định mức thì phải báo cáo giải trình với Sở Công Thương về nguyên nhân và kế hoạch thực hiện để đáp ứng định mức trên cơ sở báo cáo kiểm toán năng lượng.
- Gửi văn bản báo cáo về tình hình thực hiện định mức sử dụng năng lượng cho Sở Công Thương **trước ngày 31 tháng 01 hàng năm** theo 1 trong 3 cách sau: gửi trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính hoặc qua Trang thông tin điện tử <https://dataenergy.vn>.

1. Hướng dẫn kê khai điều chỉnh, bổ sung hồ sơ khai thuế

Trường hợp Ngân hàng phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 của Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số khoản bỏ Điều 6.6 của Luật số 56/2024/QH15.

Hồ sơ khai thuế: thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 7.4 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Cục Thuế thành phố Cần Thơ trả lời vướng mắc của Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại - Chi nhánh Cần Thơ tại Công văn số 26/CTCTH-TTHT ngày 03/01/2025.

2. Chính sách thuế đối với dự án đầu tư mới sản xuất điện năng lượng mặt trời

Trường hợp Công ty được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và thực hiện dự án đầu tư mới sản xuất điện năng lượng mặt trời, nếu đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 15.1(b) và Điều 16.1(a) (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1.16 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP) của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP) thì Công ty được hưởng ưu đãi thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) 10% trong thời hạn 15 năm, được miễn thuế 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo.

Để được áp dụng ưu đãi thuế TNDN, Công ty phải thực hiện đầy đủ chế độ kế

toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế TNDN theo kê khai; trường hợp có nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì Công ty phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

Cục Thuế tỉnh An Giang trả lời vướng mắc của Công ty TNHH MTV Nam Việt Solar tại Công văn số 37/CTAGI-TTHT ngày 03/01/2025.

3. Thuế giá trị gia tăng mặt hàng gel bôi trơn thú y

Trường hợp mặt hàng gel bôi trơn dùng trong thú y nếu được xác định là thuốc phòng bệnh, chữa bệnh dùng trong thú y (trừ thực phẩm chức năng) thì thuộc đối tượng áp dụng thuế giá trị gia tăng (GTGT) 5%; trường hợp không được xác định là thuốc phòng bệnh, chữa bệnh dùng trong thú y thì thuộc đối tượng áp dụng thuế GTGT 10%.

Tổng cục Hải quan trả lời vướng mắc của Công ty Cổ phần XNK Châu Á – Thái Bình Dương tại Công văn số 161/TCHQ-TXNK ngày 09/01/2025.

4. Xác định thuế suất thuế GTGT dịch vụ xuất khẩu

Doanh thu chia sẻ từ hợp đồng hợp tác kinh doanh với công ty nước ngoài và các đối tác quảng cáo ở nước ngoài của Công ty áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% theo hướng dẫn tại Điều 11 của Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục và Truyền thông Quốc tế tại Công văn số 253/CTHN-TTHT ngày 03/01/2025.

1. Chính thức giảm 2% thuế VAT đến hết tháng 6/2025

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 180/2024/NĐ-CP quy định một số mặt hàng, dịch vụ được giảm 2% thuế giá trị gia tăng (VAT) từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/6/2025.

Theo Nghị định 180, quy định giảm 2% VAT sẽ áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%). Quy định này không áp dụng cho một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: Viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại, sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Cơ sở kinh doanh tính VAT theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế 8% với hàng hóa, dịch vụ. Cơ sở kinh doanh (gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính VAT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế khi xuất hóa đơn cho hàng hóa, dịch vụ trong diện được giảm.



Theo Bộ Tài chính, việc kéo dài thời gian giảm 2% thuế VAT tới hết tháng 6 dự kiến làm giảm thu ngân sách khoảng 25.000 tỷ đồng (trung bình 4.175 tỷ đồng một tháng). Trong đó, giảm ở khâu nội địa dự kiến 2.500 tỷ mỗi tháng và khâu nhập khẩu khoảng 1.500 tỷ.

Tuy nhiên, giảm 2% thuế VAT sẽ giúp người dân tiết kiệm được một khoản chi phí trong chi tiêu, sinh hoạt, từ đó kích cầu, tăng tiêu dùng, theo các chuyên gia. Bộ Tài chính cũng cho rằng việc này sẽ giúp sản xuất - kinh doanh sớm phục hồi, từ đó, đóng góp trở lại cho ngân sách nhà nước, nền kinh tế.

Chính sách giảm thuế VAT được thực hiện từ 2022 đến nay, nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi sau COVID-19. 3 năm qua, giá trị khoản hỗ trợ từ chính sách này lên tới 123.800 tỷ đồng.

Theo vtv.vn

2. Tiềm năng từ thử nghiệm sàn giao dịch tiền số tại Việt Nam

Mới đây, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã đề xuất thử nghiệm có kiểm soát với mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực tài chính gồm sàn giao dịch tài sản số, tiền số tại các trung tâm tài chính được xây dựng tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng. Đây là một phần của kế hoạch xây dựng trung tâm tài chính

khu vực và quốc tế nhằm thu hút vốn đầu tư, công nghệ, phát triển cơ sở hạ tầng và kiến tạo môi trường sống chất lượng cao.

Theo đó, cơ chế thử nghiệm cho phép kiểm soát các mô hình kinh doanh Fintech mới, bao gồm sàn giao dịch tài sản số và tiền mã hóa; quản lý, cấp phép

và đánh giá tác động liên quan đến các hoạt động này. Ngoài ra, Chính phủ cũng sẽ quy định các biện pháp về an ninh mạng, chống rửa tiền và quy định về quản lý, phát hành, giao dịch các loại tài sản số.



Cơ chế thử nghiệm sàn giao dịch tiền số cho phép kiểm soát các mô hình kinh doanh Fintech mới gồm giao dịch tài sản số.

Về hệ thống đăng ký thành viên trung tâm tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất đối tượng đăng ký trở thành thành viên trung tâm tài chính là các tổ chức tín dụng, công ty tài chính, sàn giao dịch chứng khoán, vàng, ngoại tệ, quỹ đầu tư tài chính, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm... được phép thành lập và hoạt động tại

trung tâm tài chính. Chính sách này được thiết kế để không bị hạn chế bởi các quy định hiện hành về đăng ký doanh nghiệp tại Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành và hoạt động của các trung tâm.

Để thúc đẩy sự phát triển của các trung tâm tài chính, những ưu đãi đặc biệt về thuế cho các cá nhân, doanh nghiệp hoạt động trong trung tâm tài chính, hay các ưu đãi đầu tư khác nhằm thu hút nguồn lực quốc tế cũng được đề xuất.

Như vậy, thử nghiệm giao dịch tiền số không chỉ giúp Việt Nam kiểm soát tốt hơn các hoạt động liên quan đến tài chính thể hệ mới, mà còn mang lại lợi ích phát triển kinh tế, đổi mới công nghệ và chuẩn bị cho nền kinh tế số trong tương lai. Tuy nhiên, cần có giải pháp rõ ràng hơn cùng biện pháp quản lý chặt chẽ để đảm bảo an toàn cho các đối tượng tham gia và hạn chế rủi ro.

Theo diendandoanhnghiep.vn

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định 05/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	06/01/2025	06/01/2025
2	Nghị định 02/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 146/2018/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành Luật Bảo hiểm y tế, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định 75/2023/NĐ-CP.	01/01/2025	01/01/2025
3	Nghị định 182/2024/NĐ-CP quy định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư.	31/12/2024	31/12/2024
4	Nghị định 180/2024/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội.	31/12/2024	01/01/2025
5	Nghị định 175/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.	30/12/2024	30/12/2024
6	Nghị định 174/2024/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.	30/12/2024	15/02/2025
7	Nghị định 172/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật 37/2024/QH15./	27/12/2024	01/01/2025
8	Nghị định 166/2024/NĐ-CP điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; hoạt động của cơ sở đăng kiểm.	26/12/2024	01/01/2025
9	Nghị định 163/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông.	24/12/2024	24/12/2024
10	Nghị định 161/2024/NĐ-CP quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm.	18/12/2024	01/01/2025
BỘ CÔNG THƯƠNG			
1	Thông tư 29/2024/TT-BCT quy định định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất nhựa.	25/12/2024	01/04/2025
2	Thông tư 28/2024/TT-BCT quy định định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất bia và đồ uống không cồn.	25/12/2024	01/04/2025
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư 86/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về đăng ký thuế.	23/12/2024	06/02/2025
BỘ XÂY DỰNG			
1	Thông tư 14/2024/TT-BXD ban hành quy trình đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng.	30/12/2024	19/02/2025

2	Thông tư 13/2024/TT-BXD quy trình, quy định kỹ thuật kiểm kê khí nhà kính và đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính ngành Xây dựng.	20/12/2024	05/02/2025
BỘ Y TẾ			
1	Thông tư 01/2025/TT-BYT quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.	01/01/2025	01/01/2025
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			
1	Thông tư 45/2024/TT-BTNMT ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp.	30/12/2024	01/07/2025
2	Thông tư 38/2024/TT-BTNMT ngưng hiệu lực thi hành khoản 1 và khoản 4 Điều 15 Thông tư 01/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu.	25/12/2024	25/12/2024
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM			
1	Thông tư 61/2024/TT-NHNN quy định về bảo lãnh ngân hàng.	31/12/2024	01/04/2025
2	Thông tư 60/2024/TT-NHNN quy định về dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	31/12/2024	14/02/2025



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS



**GLOBAL VIETNAM
LAWYERS**

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM

Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC
25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

www.gvlawyers.com.vn

